TỜ HƯỚNG DẪN 1 TRANG · HIỆU CHUẨN BÉC 8002E, ULV 10–30 MM & KIỂM TRA RCD 30 MA

Tờ ép plastic tại trạm bảo trì máy · Đồng bộ PCS-04, PCS-22, JC-PCS-04, HB-PCS-01 & Sổ kiểm an toàn BM-PCS-02

Mã hướng dẫn: WI-PCS-02
Phiên bản: v3.0 (19/11/2026)
Tham chiếu: PCS-04 & BM-PCS-02
Định dạng: Treo kho / Ép A4

Thiết bị áp dụng	Bình phun tồn lưu (béc dẹt `8002E`), Máy ULV điện/ắc quy, Máy mù nhiệt 2T	**Nhân sự kiểm**	Thợ phụ trách máy & Tổ trưởng kiểm chéo trước khi lên xe

1. QUY TRÌNH HIỆU CHUẨN BÉC DẸT 8002E & MÁY PHUN TỒN LƯU (THỬ BẰNG NƯỚC SẠCH 60 GIÂY)

Bước	Thao tác hiệu chuẩn	Thông số chuẩn bắt buộc	Lỗi loại béc ngay lập tức
1	Bơm áp bình & lắp đồng hồ	Bơm đạt áp suất làm việc **2,5–3,8 bar** (chốt chuẩn kiểm ở **2,8 bar**); kiểm tra đồng hồ áp còn kim nhạy và gioăng nắp bình kín khí.	Tụt áp nhanh trong 30s hoặc xì nước qua cổ bình.
2	Hứng nước sạch đo lưu lượng	Bóp cò phun đều liên tục đúng **60 giây** vào ca chia mL; dung tích thu được phải đạt **720–840 mL/phút** (chuẩn danh định 800 mL ±10%).	Dưới 720 mL (nghẹt lưới lọc) hoặc trên 880 mL (mòn lỗ béc).
3	Soi dải phun hình quạt 80°	Cách mặt tường mẫu **45 cm**, vệt ướt đều từ mép này sang mép kia, không tạo 2 tia ria đọng giọt rơi xuống sàn.	Tia phun rẽ hai nhánh hoặc đọng vũng trên tường sơn.
4	Bước đi & độ phủ chuẩn	Giữ cần phun cách tường **45 cm**, di chuyển tốc độ đều **1 m mỗi 2 giây** để đạt định mức **40–50 mL/m²** đúng nhãn thuốc.	Không chà bằng bàn chải sắt lên miệng béc đồng thau/thép.

2. HIỆU CHUẨN MÁY ULV 10–30 MM, PHÂN CAN 2T/4T MÁY MÙ NHIỆT & KIỂM TRA ÁT CHỐNG GIẬT RCD 30 MA

Thiết bị / Hạng mục	Thao tác cài đặt & kiểm tra trước ca	Điều kiện DỪNG MÁY không được dùng
Cầu dao RCD 30 mA (ULV điện)	Cắm cuộn dây bọc kép qua bộ RCD 30 mA -> Bấm nút **TEST** (T) thấy lẫy bật ngay về OFF (tốc độ cắt < 0,1s) mới gạt lại ON; dây nguồn kê cao khỏi vũng nước.	Bấm TEST không nhảy cắt điện, phích cắm nứt vỡ hoặc dùng giữa trời mưa ẩm.
Vòi phun & cỡ hạt ULV	Chỉnh van lưu lượng ở mức tạo hạt sương mù mịn **10–30 µm** (40–100 mL/phút tùy phòng); thử hướng gió bằng giấy/tờ thử trước nền trắng 1 m: hạt bay lơ lửng không làm ướt vũng nền.	Tạo hạt to rơi ướt sũng sàn/bàn máy tính (nguy cơ chập cháy và hoen ố đồ gỗ).
Góc phun & đường rút ULV	Hướng mũi ULV chếch góc **45° lên trần**, bật quạt phân tán nhẹ nếu phòng kín; luôn đi giật lùi từ góc trong cùng hướng ra cửa thoát.	Còn đầu báo khói chưa cắt Bypass hoặc còn người đứng phía trước luỡng sương.
Máy mù nhiệt (Can Đỏ / Xanh)	**Can Đỏ 2T** (RON 95 pha nhớt đúng tỷ lệ, hủy sau 14 ngày) tách riêng **Can Xanh 4T**; hỗn hợp phun mù Diesel 1:100 với Viper 50EC chỉ nổ ngoài trời khi gió **≤ 4,0 m/s**.	Cấm tuyệt đối nổ máy mù nhiệt Diesel trong phòng kín, tầng hầm hay khu đang có lửa trần.

QUY TẮC VÀNG RỬA BÌNH TỒN LƯU & MÁY ULV SAU CA: Đổi sang hoạt chất khác nhóm (ví dụ từ Permethrin 3A sang Topfly 4A) bắt buộc xả tráng bình và ống dẫn qua 3 lần nước sạch để tránh cặn đóng tủa làm kẹt van. Khi tháo béc `8002E` bị nghẹt chỉ được ngâm nước ấm và thổi nhẹ bằng máy thổi khí hoặc bàn chải lông mềm, tuyệt đối không lấy dây thép chọc rách miệng quạt.

XÁC NHẬN LƯU LƯỢNG BÉC 8002E & RCD TRONG CA	KIỂM CHÉO KỸ THUẬT TRƯỚC KHI LÊN XE
Lưu lượng đo 60s ở 2,8 bar: ..... mL/phút · Test RCD: ☐ Nhảy OFF đạt. Ghi số liệu trực tiếp vào mục Thiết bị trong Sổ pha chế BM-PCS-02.	Đính kèm thẻ kiểm tình trạng máy; thiết bị rơ van hoặc yếu áp gắn thẻ đỏ *"CHỜ SỬA"*. Tổ trưởng ký: .....